

Số: 20/2023/QĐST – HNGĐ

A, ngày 01 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2023/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2023 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị K – Sinh năm: 1992

Trú tại: Thôn 2, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Hữu Đ – Sinh năm: 1991

Trú quán: Thôn 2, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị K và anh Nguyễn Hữu Đ.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị K và anh Nguyễn Hữu Đ thoả thuận ly hôn.

2/ Về nuôi con chung: Giao 2 con chung là Nguyễn Thị Ngọc N – Sinh ngày 12/01/2015 và Nguyễn Hữu Đ – Sinh ngày: 18/05/2020 cho chị Trần Thị K trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Hữu Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi mỗi con

1.000.000 đồng/tháng (02 con là 2.000.000 đồng/tháng). Thi hành kể từ ngày 01/3/2023 đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có Quyết định khác thay thế.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án. Nếu người phải thi hành án chưa thực hiện xong nghĩa vụ phải thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

3/ Về tài sản chung và nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của BLTTDS. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016.

Chị Trần Thị K tự nguyện nộp 150.000 đồng phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. (Đã nộp 300.000 đồng ngày 17/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Anh SơnA;
- Chi cục THADS huyện A;
- Các đương sự;
- UBND xã H, huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lệ Hằng